

ẤP CHIẾN LƯỢC

Có một số người cho rằng Chương-Trình **ẤP Chiến-Lược** đã giúp chính-quyền [Ngô Đình Diệm](#) bình-định xứ-sở, triệt-tiêu cộng-sản, đem lại đời sống an-bình cho dân-nhân Miền Nam dưới chế-độ **Đệ-Nhất Cộng-Hòa**; và “**cha đẻ**” của Chương-Trình được gọi là Quốc-Sách ấy chính là Cố-Vấn [Ngô Đình Nhu](#) (sic).

Theo họ thì sau cuộc **Cách-Mạng 1-11-1963**, vì Trung-Tướng [Dương Văn Minh](#) đã hủy bỏ quốc-sách **ẤP Chiến-Lược** nên cộng-sản mới có thể dễ-dàng lần chiếm và đánh thắng Miền Nam (sic).

Sự Thật là “**ẤP Chiến-Lược**” bị hủy-bỏ bởi **Sắc Luật số 103/SL/CT**, do Thủ-Tướng [Nguyễn Khánh](#) ký ngày 9 tháng **3-1964** (xem [Tham-Chiếu 1](#)).

Để các thế-hệ sau này hiểu biết chính-xác về thực-chất của Chương-Trình **ẤP Chiến-Lược**, ta hãy tìm đọc các tài-liệu lịch-sử – mà các cá-nhân nói trên đã không biết đến, hoặc đã cố-ý không đề-cập đến mà còn tự-ý thêm-thắt bịa-đặt ra – hầu bắt mọi người phải nghe những lời ca-tụng vu-vơ dựa trên những điều không hề xảy ra.

*

Nhưng, trước tiên, tôi xin nói về những gì mà chính bản-thân tôi biết được về **ẤP Chiến-Lược**.

*

Từ năm 1954, nhất là sau khi Đức Quốc-Trưởng Bảo Đại bổ-nhiệm và Ông Ngô Đình Diệm đã nhậm chức Thủ-Tướng Quốc-Gia Việt-Nam, việc làm của tôi quá nhiều và quá “quan-trọng”.

Vừa là biên-tập-viên (góp bài cho “Tuần-Báo Tiếng Kèn”; viết “Mục Thời-Luận”, trả lời “Thư Thính-Giả”, soạn bài “Quân-Nhân Tìm Hiểu”, giới-thiệu tân+cổ Nhạc Việt-Nam và “Nhạc Ngoại-Quốc” hằng ngày cho Đài Quân-Đội; tóm-lược tình-hình cho nhật-báo “Bản Tin”; viết bài phóng-thanh cho “Đại-Đội Võ-Trang Tuyên-Truyền”; viết các bài bình-luận đặc-biệt về Trưởng Phòng Năm Quân-Khu sử-dụng tại các nơi khác; kể cả thảo diễn-văn cho các Tư-Lệnh Quân-Khu), tuyên-truyền-viên lưu-động, phóng-viên chiến-tranh (war correspondent), thuyết-trình-viên tại các buổi “Học Tập Chính-Trị và Công-Dân Giáo-Dục”, v.v..., tôi còn là giám-độc Chương-Trình Phát-Thanh hằng ngày “Tiếng Nói Quân-Đội” – cho khắp Đệ-Nhi Quân-Khu (từ Tỉnh Quảng-Trị vào Tỉnh Bình-Thuận, tức là cả Quân-Khu I lẫn Quân-Khu II sau này).

Công-việc quá nhiều đến nỗi tôi được chỉ-định mà không thể đến giảng môn “Tác-Động Tinh-Thần” (tiền-thân của Tâm-Lý-Chiến tức Chiến-Tranh Tâm-Lý, và về sau là Chiến-Tranh Chính-Trị) tại “Trường Sĩ-Quan Đập Đá” (nơi xuất-thân của thiếu-úy – về sau là trung-tướng – Trần Văn Trung), cũng như tại lớp đào-tạo “Tình-Báo Ấp Chiến-Lược” ở gần vùng Phủ Cam.

Việc làm quá “quan-trọng” – góp phần tích-cực và hữu-hiệu củng-cố địa-vị của (Thủ-Tướng rồi Tổng-Thống) Ngô Đình

Diệm – đến nỗi Bộ Tư-Lệnh Đệ-Nhị Quân-Khu đã đề-nghị Bộ Tổng-Tham-Mưu ban thưởng cho tôi “**Quân-Công Bội-Tinh**” – là một huân-chương chỉ dành cho các sĩ-quan tràn-đầy chiến-công và dạn-dày thâm-niên, trong lúc tôi chỉ là một quân-nhân trù-bị – “văn-nghệ-sĩ và ký-giả” mà “được” “động-viên chuyên-môn” (như các nhạc-sĩ **Lâm Tuyên, Văn Giảng, Lê Trọng Nguyễn**, v.v... trong Ban Tân-Nhạc thuộc Đài của tôi). Tuy không được cấp mề-đay, nhưng việc đề-nghị như thế chứng-tỏ Miền Trung đã đánh giá tôi “cao” đến ngần nào.

Nhắc lại chuyện cũ dài-dòng là để nhấn mạnh một điểm: trong khoảng **1954-1956** (2 năm nhiệm-kỳ quân-dịch pháp-định cộng với 6 tháng lưu-dụng vì nhu-cầu quân-vụ) của tôi, đã có ít nhất là một Lớp Đào-Tạo cán-bộ “Tinh-Báo **Áp Chiến-Lược**” được mở ra tại **Huế**.

Tóm lại, “**Áp Chiến-Lược**” đã có nằm trong chương-trình hoạt-động của chính-quyền Ngô Đình Diệm, do Cố-Vấn Hoa-Kỳ, đặc-biệt là Đại-Tá CIA **Edward G. Lansdale** (*xem Tham-Chiếu 2*) đề ra, **chậm nhất là từ năm 1956** rồi.

*

Thế nhưng...

Mãi đến ngày 3 tháng 2 năm **1962** (**8 năm** sau ngày chấp-chánh), sau khi chế-độ đã suy-thoái rồi, Tổng-Thống **Ngô Đình Diệm** (và Cố-Vấn **Ngô Đình Nhu**) mới áp-dụng Chương-Trình “**Áp Chiến-Lược**” (*xem Tham-chiếu 3*)

*

Năm **1962**, tôi được đưa đi thụ-huấn một khóa tình-báo đặc-biệt (là khóa cao-cấp đầu tiên mà **CIA** huấn-luyện cho một số viên-chức Cảnh-Sát Công-An, Phó Đốc-Sự Hành-Chánh, và sĩ-quan Quân-Lực VNCH được chọn-lọc kỹ). Sau đó, tôi được sung vào một tổ-chức, về phía dân-sự, gọi là “**Đoàn Công-Tác Đặc-Biệt**” (SOC= Special Operations Corps) – không phải là “Đoàn Công-Tác Đặc-Biệt **Miền Trung**” của Cố-Vấn **Ngô Đình Cẩn** do Ông **Dương Văn Hiếu** cầm đầu. Đoàn SOC này, trực-thuộc Phủ Đặc-Ủy Tình-Báo Trung-Ương về mặt chuyên-môn, và được sự yểm-trợ của Nha Tổng-Giám-Đốc Cảnh-Sát & Công-An về mặt hành-chánh, hoạt-động bí-mật, dưới thời Đại-Tá **Nguyễn Văn Y**, là người kiêm-nhiệm cả hai chức-vụ đứng đầu Phủ ĐUTBTU và Tổng Nha CSCA. Đoàn gồm có nhiều **Đội**. Riêng **Đội** của tôi (tôi là Phụ-Tá Điều-Hành kiêm **Phiên-Dịch-Viên**) thì hoạt-động tại **Cao-Nguyên Trung-Phần**, có trụ-sở riêng, đóng tại **Ban Mê Thuật**, bên trong là “**Đội Khảo-Cứu Địa-Lý**”, bên ngoài là “**Phòng Cảnh-Sát Tư-Pháp**” (sở-dĩ dùng nguy-danh này là vì trước đó tôi là Trưởng Phòng Cảnh-Sát Tư-Pháp tại Nha Cảnh-Sát Công-An Cao-Nguyên Trung-Phần – hồi đó tuy mặc dân-phục nhưng đã đến tận phạm-trường chấp-lý các vụ phạm-pháp, nên đã có người biết mặt, biết tên).

Vì là “**khảo-cứu địa-lý**” nên tôi phải nắm vững tình-hình nông và sơn-thôn, trong đó có các **Địa-Điểm Dinh Điền**, các **Khu Trù Mật**, và nhất là các **Áp Chiến Lược** vừa mới bắt đầu thành-hình trong năm **1962**. Đồng-thời, vì là công-tác tình-báo, lần đầu tôi có cô-vấn CIA. Do đó, với óc tìm-tòi, tôi đã có dịp đọc được bản tài-liệu gốc tiếng Anh về “**Áp Chiến Lược**”, đặc-biệt là nguồn gốc của nó, cùng với những kinh-nghiệm, ưu+khuyết-điểm của **Áp Chiến-Lược** rút được từ thực-tế thi-hành trước đó tại các nước **Mã Lai** và **Phi Luật Tân**.

I

Tóm-tắt về Ấp Chiến-Lược

Người được công-nhận như một “Tổng Giám Đốc Điều Hành” của Chương-Trình Di-Dân Lập Ấp (nguyên-lai của Ấp Chiến-Lược) trên bình-diện quốc-tế là Sir Robert Thompson, một sĩ-quan không-quân và là một chuyên-gia chống-khuynh-đảo của nước Anh. Ông được cử làm Bộ-Trưởng Quốc-Phòng Thường-Trực cho nước Mã-Lai, thực-hiện hữu-hiệu sáng-kiến làng-xóm tái-định-cư (Village Resettlement) của Tướng Gerald Templer của Anh trong việc đánh dẹp Bộ-Đội Giải-Phóng Dân-Tộc Mã-Lai (MNLA= Malayan National Liberation Army) của đảng cộng-sản Mau Mau tại nước này, từ cuối thập-niên 1940 đến thập-niên 1950.

Nguồn:

http://en.wikipedia.org/wiki/Robert_Grainger_Ker_Thompson
và http://en.wikipedia.org/wiki/Malayan_Emergency

Về Việt-Nam, có nhiều tài-liệu liên-quan, nhưng tôi tạm lấy một tài-liệu được xem là công-trình sưu-tập và biên-khảo đúng-đắn từ Văn-Khố Việt-Nam tại Viện Đại-Học Texas Tech (Vietnam Archive, Texas Tech University), để tóm-lược dưới đây.

Nguồn:

http://www.vietnam.ttu.edu/events/2002_Symposium/2002Papers_files/peoples.htm

The Use of the British Village Resettlement Model in Malaya and Vietnam, 2002 (Việc sử-dụng kiểu-mẫu của Anh về Tái Định-Cur Xã Ấp tại nước Mã Lai và nước Việt Nam):

Tại Việt-Nam, từ 1952 đến 1954, tướng Pháp Francois Linares cho tái-định-cư khoảng 3 triệu người Việt ở Miền Bắc, đặc-biệt vùng đồng-bằng sông Hồng-Hà, vào các “làng được bảo-vệ” mà họ gọi là “**nông-thị**” (agroville) tức là thị-trấn ở nông-thôn, tức là “**Khu Trù-Mật**”. Đó là chính-sách “bình-định bằng sự phồn-thịnh”. Pháp cung-cấp dồi-dào các tiện-nghì xã-hội và kinh-tế, bảo-vệ và khuyến-khích lập các lực-lượng bán-quân-sự để tự-vệ, dựa vào nguồn tài-trợ sớm nhất của Hoa Kỳ cho Pháp sau khi xảy ra chiến-tranh Triều-Tiên. Phóng-viên chiến-tranh tên-tuổi Bernard Fall, sau khi đến thăm 2 khu kiểu-mẫu tại Khôi Lộc thuộc Tỉnh Quảng-Yên và Đông Quan tại Tỉnh Hà-Đông (Miền Bắc) đã tuyên-bố rằng “các **Ấp Chiến-Lược** của Pháp này **rập đúng khuôn-mẫu của Anh bên Mã-Lai.**”

II

Các chương-trình di-dân lập-nghiep

Để cho dễ hiểu, tôi xin tóm-tắt về 3 chương-trình (đúng ra là 3 giai-đoạn, cấp-bậc cấu-trúc, danh-xưng) khác nhau, từ dưới lên trên (mà mục-đích chung là dựng hàng rào chiến-lược chặn đường tiến chiếm của đối-phương):

1/ “**Áp Chiến-Lược**” (giai-đoạn 1): gom dân tại chỗ, rào **áp tại chỗ**.

Tại các vùng nông-thôn hay sơn-cước, dân-chúng cư-ngụ rải-rác và đi làm việc tùy-tiện, nên cộng-sản có thể liên-lạc, di-chuyển từ nhà này qua nhà khác, một cách dễ-dàng, để tuyên-truyền, dò-hỏi tin-tức, thu+mua vật-liệu, xây-dựng cơ-sở, lợi-dụng nhân-lực (ép-buộc đi phá cầu, phá đường, chôn mìn, kể cả tham-gia tấn-công đồn bót), rử-rê hoặc bắt-cóc đi theo chúng (nếu chống-đối thì chúng giết chết...). Chương-trình “**Áp Chiến Lược**” quy-tụ dân-chúng vào một khu nhà tập-thể, có rào và hào bao quanh, có cổng vào/ra chung, ở đó trai-tráng được cấp vũ-khí thay phiên canh gác, sáng mới mở cổng ra ngoài làm việc, chiều tối về nhà đóng chặt cổng lại. Cộng-sản không thể vào Áp tiếp-xúc hay huy-động dân. Các Áp như thế sẽ có tác-dụng như một dây đồn tiền-phương cho các quận-ly xung quanh thị-xã. Nếu bị tấn-công thì dân trong Áp tự mình chống-lại, báo-động cho Quận để lực-lượng Quận sẽ đến tiếp-cứu. Mục-đích là để giữ dân cũng như tài-nguyên khỏi lọt vào tay đối-phương, có tính **chiến-thuật** (về mặt **quân-sự**: cầm-cự tạm-thời để chờ viện-binh).

Vì “**Áp Chiến-Lược**” có một diện-tích nhỏ hơn một ấp thông-thường, và phải được lập tại một vị-trí thuận-lợi về mặt giao-thông, nên tuy gom dân “tại chỗ” (tức là trong làng, trong quận sở-tại mà thôi) nhưng đa-số dân cũng phải rời bỏ nhà-cửa vườn-tược của mình.

2/ “**Địa Điểm Dinh Điền**” (giai-đoạn 2): **di dân, khai hoang, lập ấp.**

Tài-liệu chính-thức nói rõ là “điều-hòa dân-cư: di-chuyển (đến những tỉnh khác, miền khác) những nông-dân thiếu đất canh-tác ở miền Trung-Châu Trung-Phần, những công-nhân không chuyên-nghiep khiếm-dụng ở các đô-thị, một số ít người di-cư tị-nạn vì lý do gì chưa được an cư lạc nghiệp như đại-đa-số người di-cư khác, cựu chánh-trị-phạm, cựu binh-sĩ đang cần trở lại đời sống bình thường nhưng không có phương tiện, đồng-bào vượt tuyến, Hoa-kiều tị-nạn và Việt-kiều hồi-hương chưa có cơ sở làm ăn, một số đồng-bào Thượng, để giúp cho họ sống đời định cư, định canh, hưởng những điều kiện cải tiến dân sinh.”

“**Địa-Điểm Dinh Điền**” cũng là một khu tập-trung, nhưng so với “**Ấp Chiến-Lược**” thì “**Địa-Điểm Dinh Điền**” rộng lớn hơn, dân-số đông hơn, nhà cửa thoáng hơn, sinh-hoạt có tổ-chức hơn, vừa làm nghề cũ đã có từ quê-hương cũ, vừa học và làm nghề mới do chính-quyền huấn-luyện và trợ-cấp tại quê-hương mới. Nhân-lực nhiều hơn, phương-tiện dồi-dào và tân-tiến hơn (có cả nông-cơ), lực-lượng tự-vệ mạnh hơn, có thể cầm-cự với địch lâu hơn.

Nói chung là **di-chuyển dân đi xa hơn, tái-định-cư, khai-phá đất mới, sản-xuất quy-mô hơn**, có tính **chiến-lược** (tự-phòng), chú-trọng cả về **kinh-tế, văn-hóa, xã-hội**, tiến tới **tự-túc** để sẽ sáp-nhập vào nền hành-chánh địa-phương.

Người dân, thuộc nhiều gốc-gác khác nhau, bỏ hẳn nhà cửa, họ-hàng, mồ-mả tổ-tiên, đến lập một cuộc sống mới tại vùng đất mới khai-hoang.

3/ “**Khu Trù Mật**” (giai-đoạn 3): **định-cư, lập-nghiệp**
(**Dinh Điền lý-tưởng**).

Khi nào có Địa-Điểm **Dinh Điền** nào “có những khu gia-cư khang-trang (nhà cửa có sân, vườn cây ăn trái, chuồng nuôi gia-súc), có khu công-sở (trụ-sở Hội-Đồng Quản-Trị, nhà hộ-sinh, nhà phát thuốc, giếng nước, trường học, phòng thông-tin, chùa, nhà thờ, chợ, bến xe đò, v.v...), có đường sá, cầu cống, kinh lạch để tiện việc giao-thông” tức là không những tự-túc mà còn tiến lên **phồn-thịnh**, thì sẽ được nâng lên cấp “**Khu Trù Mật**”.

Dân-cư tại “**Khu Trù Mật**” nổi bật là chung gốc-gác (địa-phương, chính-kiến, tín-nguỡng).

III

Đệ-Nhất Cộng-Hòa Thực-Hiện Thế Nào

Trong những năm đầu của nền **Đệ-Nhất Cộng-Hòa**, liền sau Hiệp-Định **Geneva 1954**, đa-số cán-bộ/bộ-đội cộng-sản từ **Miền Nam** phải tập-kết ra **Miền Bắc**, số ít cơ+cán CS gài lại thì phải nín thở đợi lệnh – đồng-thời cộng-sản **Miền Bắc** từ rừng-núi về tiếp-thu thành-thị thì phải chăm lo tái-thiết, cải-tạo, ổn-định tình-hình sau cuộc chiến-tranh, rèn cán chỉnh quân, nên chưa đủ sức quấy rầy **Miền Nam** – trong lúc đó thì dân Việt ghét **Pháp** và cũng không yêu **Bảo Đại**, chính-quyền của Thủ-Tướng rồi Tổng-Thống **Ngô Đình Diệm** nhờ có **Hoa Kỳ** ép **Pháp** rút quân,

và giúp dẹp yên các phe đối-lập, nhận được viện-trợ của Mỹ dồi-dào và có hoàn-cảnh ngưng bắn thuận-lợi nên đã tóm gọn được các phần-tử cộng-sản lộ-diện, củng-cố chế-độ và thực-hiện các chương-trình phục-vụ đồng-bào. Người dân Miền Nam nhờ đó đã hưởng được nhiều năm khá bình-yên, đầy hy-vọng vào tương-lai.

Đệ-Nhất Cộng-Hòa lợi-dụng thời-cơ, đốt giai-đoạn, xếp bỏ kế-hoạch “Áp Chiến-Lược” (giai-đoạn 1), bỏ lơ các ấp nông-thôn & sơn-thôn, tiến lên xây-dựng các “Địa-Điểm Dinh Điền” (giai-đoạn 2) kể từ năm 1957.

Mục-đích nêu ra (xem phần II đoạn 2 trên kia) thật là tốt-đẹp, chính-đáng, cụ-thể, cấp-thời.

*

Hồ-sơ tài-liệu tóm-tắt mà tương-đối đầy-đủ nhất về thành-tích hoạt-động của Đệ-Nhất Cộng-Hòa là cuốn “*Thành-Tích SÁU NĂM HOẠT-ĐỘNG CỦA CHÁNH-PHỦ VIỆT NAM CỘNG HÒA*” Kỷ-Niệm *Đệ-Lục Chu-Niên* Cháp-Chánh của Tổng-Thống *Ngô-đình-Diệm* – Ngày Quốc-Khánh 26-10-1960 (cuốn này đã được Ông Hồ Đắc Huân, cựu SVSQ khóa 2 Hiện dịch Nha Trang, hiện ở Little Saigon, Hoa-Kỳ, in lại trong năm 2007).

Ngẫu-nhiên, năm 1960 cũng là năm “bản lẻ” giữa thời-kỳ “thành-công” 6 năm đầu và thời-kỳ “thất-bại” 3 năm sau của triều-đại Ngô-Đình, như tôi đã ghi trong bài “Năm 1960 đối với Đệ-Nhất Cộng-Hòa”.

*

Nói chung, từ 1954 đến 1960:

*Cấp 1 (“**Ấp Chiến Lược**”): Chưa thực-hiện (cho đến 1962);

*Cấp 2 (“**Địa-Điểm Dinh Điền**”): Đã thực-hiện từ 1957;

*Cấp 3 (“**Khu Trù Mật**”): Mới bắt đầu thực-hiện từ 1960.

*

Nói riêng về chương-trình “**Dinh Điền**”:

Một “**Phủ Tổng-Ủy Dinh Điền**” được thành-lập vào ngày 23-1-1957, được tổ-chức như một Bộ, nhưng lại được đặc-biệt đặt dưới quyền điều-khiển trực-tiếp của Tổng-Thống.

Nội-các của Tổng-Thống Ngô Đình Diệm gồm có 14 Bộ, nhưng lại có đến 16 tổ-chức (Phủ Tổng-Ủy, Phủ Đặc-Ủy, Nha Tổng-Giám-Đốc, Phái-Đoàn, Cuộc, Học-Viện, Nha) trực-thuộc Tổng-Thống; trong số các cơ-sở trực-thuộc này thì “**Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền**” được xếp đứng đầu, tức là ưu-tiên trên hết mọi lãnh-vực hoạt-động khác của chính-quyền.

Tại **Vùng** liên-hệ (như **Cao Nguyên Trung-Phần**) có một **Quản-Đốc Dinh-Điền** kiểm-tra đôn-đốc việc thi-hành các chỉ-thị của Trung-Uơng và đặc-biệt phụ-trách các vấn-đề an-ninh trong Vùng; tại **Tỉnh** có một **Trưởng-Khu Dinh-Điền**; và tại mỗi **Địa-Điểm Dinh-Điền** có một **Địa-Điểm-Trưởng** (dân-chúng gọi là “**Ông Địa**”). Về việc thi-hành ngân-sách do quỹ quốc-gia đài-thọ, các thủ-tục chi-tiêu và thanh-toán theo đúng nguyên-tắc của **Ngân-Sách Quốc-Gia**.

“Trong năm 1957-58 (năm đầu), phong-trào di-dân dinh-điền ồ ạt quá, rồn rập quá và gần như không có chuẩn-bị đầy-đủ,

kết-quả có bề rộng mà chưa có bề sâu, thì năm **1959-60** phải nói là công cuộc Dinh-Điền đã được thực-hiện theo một kế-hoạch **đã được nghiên-cứu rất kỹ-càng**. Những địa-điểm thành-lập trong các năm sau đều đã tiến-triển như mong muốn nhờ có thời-giờ chuẩn-bị, có hoàn-cảnh **chọn-lựa kỹ địa-điểm cũng như di-dân** và các cơ-cấu của Phủ Tổng-Ủy, sẵn có trón lại thêm có kinh-nghiệm sống trong công-tác, đã hoạt-động một cách hữu-hiệu...” và “Đã đưa họ đến **những vùng đồng ruộng bao-la không có người khai-thác hết** ở miền Nam, và **những vùng đất cao** thuộc miền Đông Nam-Phần và Vùng Cao-Nguyên Trung-Phần đất rộng người thưa” và, ngoài việc canh-nông thông-thường và các nghề tiểu-công-nghiệp, còn “sản-xuất gai và ki-náp, phát-động phong-trào trồng cây cao-su, thí-nghiệm trồng nhiều cây kỹ-nghệ khác như bông vải, thuốc lá, ...”.

Tính đến ngày 26-10-**1960**, về số **Địa-Điểm Dinh-Điền** đã được thành-lập: năm 1957 là 16, năm 1958 là 32, năm 1959 là 36, năm 1960 là 42, tổng-cộng là **126 Địa-Điểm**. Tại Cao-Nguyên Trung-Phần, nhiều nhất là ở Tỉnh **Pleiku**, rồi đến Tỉnh **Darlac**, xuống đến Tỉnh **Quảng-Đức**. Tại Đất Cao Miền Đông Nam-Phần và Nam Trung-Phần, nhiều nhất là ở Tỉnh **Bình-Tuy**, rồi đến Tỉnh **Phước-Long**, xuống đến các Tỉnh **Bình-Long**, **Phước-Thành**, **Long-Khánh**, **Tây-Ninh**, **Ninh-Thuận**, **Bình-Dương**, **Phước-Tuy** và **Phú-Yên**... .

Nói về số lượng **Dinh Điền** thì ở Tỉnh **Pleiku** là nhiều nhất, có đến 25 Địa-Điểm, kế đến là ở Tỉnh **Darlac** với 22 Địa-Điểm; riêng ở Tỉnh **Quảng-Đức** có 7 Địa-Điểm.

IV

Nguyên-Nhân Thất-Bại

Tôi bị chế-độ **Đệ-Nhất Cộng-Hòa** cất chức, quản-thức, rồi đày đi khỏi **Huế** lên Cao-Nguyên Trung-Phần (vùng “nước độc và nguy-hiểm”), đến **Ban Mê Thuật** vào tháng 8 năm **1960**. Hồi đó các Nha cấp Phần có quyền “tự-trị” địa-phương (chưa bị khép vào khuôn-khổ như khi hợp-nhất Cảnh-Sát với Công-An thành Cảnh-Sát Quốc-Gia theo Sắc Lệnh số 146/NV ngày 27-6-**1962**, hai năm về sau). Giám-Độc Nha Công-An & Cảnh-Sát Phần này là Thiếu-Tá **Nguyễn Văn Luận** (về sau thăng cấp đại-tá, làm Tiểu-Khu-Trưởng kiêm Tỉnh-Trưởng Tỉnh **Bình-Định**), có thành-lập một bộ-phận đặc-biệt (hoạt-động bên ngoài) riêng của Nha này, do Ông **Nguyễn Hữu Liêm** (về sau là Trưởng-Ty CSQG Tỉnh **Darlac**) chỉ-huy, gồm có Phòng An-Ninh Chính-Trị, Phòng Cảnh-Sát Tư-Pháp, và Đội Biệt-Kích. Biệt-Kích thì đi lùng diệt cộng-sản khắp cao-nguyên. An-Ninh Chính-Trị do Ông **Nguyễn Giang** phụ-trách, Cảnh-Sát Tư-Pháp do tôi, **Lê Xuân Nhuận** đảm-đương (nhưng hai chúng tôi làm việc chung với nhau, cả chính-sự lẫn hình-sự).

Thoạt tiên, tôi được phái về điều-tra các vụ bê-bối tại **Địa-Điểm Dinh-Điền Kiến-Phúc** (?) phía nam quận-ly **Kiến-Đức** của Tỉnh **Quảng-Đức** (hồi đó Quận-Trưởng là Đại-Úy **Nguyễn Văn Thanh**).

Từ một vụ nhỏ là dân-chúng bị buộc phải nạp phí-tồn chụp hình, mặc dù việc thầu nhiếp-ảnh (cũng như mọi khoản chi-tiêu khác của **Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền**) đã được Hoa-Kỳ đài-tho cho “**Ngân-Sách Quốc-Gia**”. Rồi nhân dịp có “cấp cao” (từ Phần xuống thâu Tỉnh, Quận) đến làm sáng-tỏ nỗi oan của người dân

nghèo, nhiều đơn khiếu-nại về những vụ khác, lớn hơn, đã được đồng-bào nạp thêm... .

Cho đến một hôm tôi đi từ Ban Mê Thuột vào Dinh-Điền ấy thì bị Việt-Cộng phuc-kích (tôi bị lật xe, gãy một xương vai và hai xương sườn), các vụ tiếp theo được giao cho các bạn khác điều-tra... .

*

Nói chung là **Đệ-Nhất Cộng-Hòa** (thật ra là chính Tổng-Thống **Ngô Đình Diệm** và Cố-Vấn **Ngô Đình Nhu**) tại **Miền Nam** đã thực-thi Chương-Trình Di-Dân Lập-Áp này theo cách mà các nhân-vật tên-tuổi một thời đã ghi như sau (xem *Tham-Chiếu 4*)

Họ Ngô quan-niệm người dân chỉ đóng một ít tiền thuế mà được thụ-hưởng biết bao lợi-ích, nên khi cần dựng các khu tập-trung, Địa-Điểm Dinh Điền, thì phải góp phần cùng với chính-quyền, phải dùng công-sức của mình mà tham-gia **phát-triển cộng-đồng**. Người dân thì bị lao-động không lương theo lối dân-công, phải cung-ứng thêm vật-liệu, phải đóng góp tiền, và chịu đựng các tệ-nạn; đi ra làm việc trễ hơn và phải trở về sớm hơn, cộng với đường đi xa hơn, nên việc sản-xuất cũng như tinh-thần giảm-sút rõ-ràng.

*

Sau ngày **Cách-Mạng 1-11-1963**, tôi làm Trưởng-Ty Cảnh-Sát Quốc-Gia Tỉnh **Quảng-Đức**.

Vì **Hội-Đồng Quân-Nhân Cách-Mạng**, do Trung-Tướng **Dương Văn Minh** cầm đầu, chưa ổn-định xong tình-hình nội-bộ

các tướng và nội-các mới, đâu thể nghĩ gì đến các... **Địa-Điểm Dinh-Điền** xa-xôi, nên đa-số dân tại nhiều **Dinh-Điền** tự-động kéo nhau bỏ về quê xưa.

Chính tôi đích-thân đứng ra tại các ngã ba, nhất là **Daksong** ở Quận **Đức-Lập** (nơi từ các hướng **Kiến-Đức** trên Quốc-Lộ 14 và **Khiêm-Đức** trên Liên-Tỉnh-Lộ 9 thuộc Tỉnh **Quảng-Đức** nhập vào để lên **Ban Mê Thuật**, hầu dùng Quốc-Lộ 21 mà về Quốc-Lộ 1 ở **Nha-Trang** hòng ra Miền Trung) để chặn họ lại. Về phương-diện Cảnh-Sát Hành-Chánh, di-chuyển đi xa mà không xin phép, tức là phạm tội gì đó nên phải trốn-tránh sau khi có biến-cố lớn xảy ra, nên tôi cho bắt một số cầm đầu để hỏi lý-do.

Qua cuộc điều-tra & phối-kiểm, tôi biết đại-khái như sau:

Họ là dân gốc các Tỉnh **Quảng-Trị, Thừa-Thiên, Quảng-Nam, Quảng-Ngãi, Bình-Định** (phía Bắc Trung-Phần). Trong công-cuộc **phát-triển cộng-đồng, cải-tiến dân-sinh**, (mục-đích tốt-đẹp) chính-quyền **Ngô Đình Diệm** đã thực-hiện nhiều chương-trình không phải song-song với nhau mà lại chòng-chéo lên nhau. Thí-dụ:

Phủ Đặc-Ủy **Công-Dân-Vụ** coi về Phát-Triển Cộng-Đồng, Tổ-Chức Làng Mạc, bằng cách **tổ-chức Hội-Đồng Xã, các đoàn-thể** nhân-dân (các Hội; các Ban; các Câu-Lạc-Bộ; các Nghiệp-Đoàn, các **Hợp-Tác-Xã**, các **Hiệp-Hội Nông-Dân**; các Đoàn Nông-Dân **Cách-Mạng Quốc-Gia**, Đoàn Thanh-Niên CMQG, Đoàn Phụ-Nữ CMQG, Đoàn Thiếu-Nhi CMQG, **Thanh-Niên Cộng-Hòa, Thanh-Nữ Cộng-Hòa**, v.v...), **huấn-chính** (huấn-luyện chính-trị) nhân-dân, phối-hợp với các lực-lượng **quân-sự và an-ninh** để **trấn-an nhân-tâm** (riêng tại các tỉnh Miền Trung và Cao-Nguyên thì tham-gia **hành-quân tuần-sát**,

chiến-dịch “**Tổ Cộng**”, Dân-vận, Thương-vận, v.v...), vận-động nhân-dân đóng-góp, tính đến 1960, là 23,840,320 nhân-công và 144,210,686.00 tiền mặt; huấn-luyện **Trưởng Ấp, Liên-Gia-Trưởng**, công-dân giáo-dục, **chủ-nghĩa Nhân-Vị**; tổ-chức **meeting, biểu-tình**, liên-hoan văn-nghệ; **bắn chết, bắt sống**, và **vận-động cán-bộ VC về đầu-thứ**; kêu gọi thanh-niên trốn quân-dịch theo VC quay trở về; **phát-giác VC nằm vùng và các phần-tử tiếp tay**; vận-động nhân-dân khám-phá cơ-sở kinh-tài, tịch-thu vũ-khí của VC; **hướng-dẫn nhân-dân** lập khu trù-mật, làng kiểu-mẫu; tham-gia **quy thôn, quy ấp**; sửa chữa nhà cửa, sửa đập, đắp đê, đào mương, làm vườn ương cây, phát thuốc, sửa phòng đọc sách, dựng chòi phát-thanh, **kiểm-tra dân-số, tổ-chức Liên-Gia Tương-Trợ**; hướng-dẫn nhân-dân trông-tĩa, chăn-nuôi, làm tiểu-công-nghệ; huấn-luyện cán-bộ Thứ-Y, làm chuồng và hướng-dẫn chăn nuôi; tổ-chức các lớp văn-hóa bổ-túc; v.v... nghĩa là **dẫn đạp lên** các Bộ **Nội-Vụ, Quốc-Phòng, Thông-Tin, Quốc-Gia Giáo-Dục, Y-Tế, Lao-Động, Canh-Nông, Công-Chánh và Giao-Thông, Điện-Thở và Cải-Cách Điền-Địa**, v.v... .

Phủ Đặc-Ủy **Công-Dân-Vụ** cũng dẫn đạp lên cả Phủ Tổng-Ủy **Dinh-Điền**, Phủ Tổng-Ủy **Hợp-Tác-Xã và Nông-Tín**, Nha Tổng-Giám-Đốc **Xã-Hội**, Nha Tổng-Giám-Đốc **Thanh-Niên**, v.v... là những cơ-quan cũng cùng **trực-thuộc Tổng-Thống**... .

Đó hẳn là một trong các lý-do chính-yếu tại sao cả loạt Tổng-Trưởng & Bộ-Trưởng do chính Tổng-Thống **Ngô Đình Diệm** bổ-nhiệm đã xin từ-chức.

Cũng cần ghi thêm là chính Tổng-Thống **Ngô Đình Diệm** đã đích-thân ngồi trên phi-cơ trực-thăng đi quan-sát địa-thế và dùng ba-tông chỉ vào các nơi mà ông muốn thành-lập **Dinh-Điền** tức **Khu Trù-Mật** về sau. Nhưng người thi-hành, thay vì làm dấu tọa-độ chính-xác trên các bản đồ, đã chấm một số khu rừng có nhiều gỗ quý (cầm-lai, trắc, gụ, v.v...) để cho nhà thầu khai-thác lấy tiền bỏ vào túi riêng.

Tổng-Giám-Mục **Ngô Đình Thục** cũng khai-thác rừng theo kiểu đó. Trong bài “*Chín Năm Bên Cạnh Tổng-Thống Ngô Đình Diệm - Mạn đàm với cựu Đồng Lý Quách Tòng Đức*”, Ông **Lâm Lễ Trinh** đã viết: “Về tin đồn Đức cha **Thục làm kinh tài** (khai thác lâm sản, mua thương xá **Tax**, làm chủ nhà sách **Albert Portail**, v.v...), ông **Đức** cho rằng TT **Diệm** tin TGM **Thục** không làm điều gì sai quấy, **ngài phải kiểm tiền** nuôi sống trường Đại học **Đà Lạt** do Ngài thành lập.”

*

Trở lại với vụ đồng-bào **Dinh-Điền** bỏ về làng cũ sau ngày **Cách-Mạng 1-11-1963**:

Chính-quyền **Đệ-Nhất Cộng-Hòa** nói chung đã dùng chiêu-bài “**Đả-Thực, Bài-Phong, Diệt-Cộng**” để đẩy đa-số dân quê vào bước đường cùng: các chức-sắc làng thì là tàn-tích **Bảo Đại phong**-kiến, mấy cậu học-sinh có bằng “xép-xi, dép-xi” thì là tay-chân của Pháp **thực**-dân, bà-con họ-hàng gần/xa của các cán-binh **Việt-Minh** thì là cơ-sở **cộng**-sản nằm vùng; những kẻ lừng-khùng không chịu sốt-sắng tham-gia “**Phong-Trào Cách-Mạng Quốc-Gia**” thì là phản-động; và cả thành-phần lè-phè thì bị liệt vào bốn giới “**tứ đồ tường**” (cờ-bạc, rượu-chè, hút-xách, dâm-ô); đều bị “**đấu-tố**” liên-miên, qua các buổi meeting, các cuộc biểu-

tình, các lớp “học-tập **chủ-nghĩa Nhân-Vị, đạo-đức cách-mạng của Ngô Tổng-Thống**”, các đợt “**Tố Cộng**”; để rồi cuối-cùng, nếu không **bị giết**, thì “**được**” **đưa đi Dinh-Điền** (tức là trục-xuất ra khỏi địa-phương, một cách lưu-đày).

Ngẫu-nhiên hầu hết họ là tín-đồ **Phật-Giáo**. Và nhân cơ-hội gọi là “**Phật-Giáo lật đổ Nhà Ngô**”, dân các Dinh-Điền **Darlac** đã ùa theo nhau trở về quê cũ, nên các đương-nhân từ các Địa-Điểm ở **Quảng-Đức** này cũng kéo nhau đi.

Tôi có báo-cáo lên trên; nhưng Nha CSQG Cao-Nguyên Trung-Phần, nhất là Tổng-Nha CSQG, chắc không nhận được lệnh gì rõ-ràng trong lúc tình-hình toàn-quốc, đặc-biệt Thủ-Đô **Sài-Gòn**, còn đang căng-thẳng sau cuộc chính-biến, nên không trả lời. Cấp trên của tôi tại chỗ là tỉnh-trưởng thì cũng chẳng thể làm gì khác hơn.

Thế là Chương-Trình **Dinh-Điền** tự-động kết-thúc, không cần lệnh-lạc của ai.

V

Các “Khu Trù-Mật”

Có một số người lẫn-lộn thứ-tự ra đời giữa “**Dinh Điền**” và “**Khu Trù-Mật**”. Tôi viết rằng “Khu Trù Mật” có sau “Dinh Điền” vì các lý-do sau đây: Trong cuốn Thành-Tích Sáu Năm (1954-1960) là tài-liệu chính-thức của Đệ-Nhất Cộng-Hòa, nghĩa là tính đến ngày **7-7-1960**, không có báo-cáo là đã thành-

lập một “Khu Trù Mật” nào cả, mà chỉ nói là đang “tổ-chức các địa-điểm (Dinh-Điền thành-lập từ năm 1957) thành một đơn-vị có thể trở nên về sau một “Khu Trù-Mật” có những khu gia-cư khang trang...” và mãi đến 3 tháng sau, vào ngày 3-10-1960 thì Tổng-Thống Ngô Đình Diệm mới đọc thông-điệp tại Quốc-Hội rằng “Trong số 19 khu trú-mật dự-trù cho năm 1960, 17 khu đã khánh-thành...”

Như trong báo-cáo của Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền đã có nói rõ (trong cuốn “*Thành-Tích Sáu Năm Hoạt-Động của Chánh-Phủ Việt Nam Cộng Hòa*”, 1960): “Có thể nói trong năm 1957-58, phong-trào di-dân dinh-điền ồ ạt quá, rồn rập quá và gần như không có chuẩn-bị đầy đủ, kết quả có bề rộng mà chưa có bề sâu, thì năm 1959-60 phải nói là công cuộc Dinh-điền đã được thực hiện theo một kế hoạch đã được nghiên cứu rất kỹ càng. Những địa-điểm thành lập hơi vội vàng trong năm đầu đã được lần lần củng cố và cải tiến. Những địa-điểm thành lập trong các năm sau đều đã tiến triển như mong muốn nhờ có thời giờ chuẩn bị, có hoàn cảnh chọn lựa kỹ địa-điểm cũng như di-dân và các cơ cấu của Phủ Tổng-Ủy, sẵn có trón lại có thêm kinh nghiệm sống trong công-tác, đã hoạt động một cách hữu hiệu.” (trang 22)

Đó là nói về Dinh-Điền, nhưng theo những gì tôi đã tìm hiểu tại chỗ thì đoạn báo-cáo trích trên có thể được “hiểu” và “viết” như sau:

“Trong năm 1957-58, phong-trào di-dân dinh-điền ồ ạt quá, rồn rập quá và gần như không có chuẩn-bị đầy đủ, vì: về địa-điểm thì Trung-Uơng chưa chọn đủ nhiều; về quê-quán thì lẫn-lộn cả dân Miền Nam lẫn dân Miền Bắc di-cư; về nghề-nghiệp thì lẫn-lộn nhiều ngành khác nhau; về chính-trị thì lẫn-lộn giới

được chính-quyền khen với giới bị chính-quyền chê; về văn-hóa thì **lẫn-lộn các tín-ngưỡng khác nhau**; v.v... Sau đó, đã được lần **củng cố và cải tiến**: đồng-bào tín-đồ **Ky-Tô-Giáo** được các linh-mục hướng-dẫn tách riêng; những ai được chính-quyền xem là đã “tốt” rồi cũng được chiếu-cổ nhiều hơn; và các tay nghề ngành nào thì được đưa vào cảnh-trí thích-hợp với ngành ấy hơn... nhờ có **thời giờ chuẩn bị**, có **hoàn cảnh chọn lựa kỹ địa-điểm cũng như di-dân** và các cơ cấu của Phủ Tổng-Ủy, sẵn có trón lại có **thêm kinh nghiệm sống trong công-tác**, đã hoạt động **một cách hữu hiệu.**”

Cho nên chính-quyền “tổ-chức các **địa-điểm (Dinh-Điền)** thành một đơn-vị có thể trở nên về sau một **Khu Trù-Mật** có những khu gia-cư khang trang...” (trang 15).

Như thế chứng-tỏ là “**Khu Trù-Mật**” “cao cấp” hơn “**Địa-Điểm Dinh-Điền**” nhờ được **chọn lựa kỹ địa-điểm cũng như di-dân**. “Khu Trù-Mật” là “Dinh-Điền lý-tưởng” vậy.

Ngay việc đặt tên cũng đã nói lên điều đó: toàn Tỉnh chỉ có một **Khu** Dinh-Điền bao gồm nhiều **Địa-Điểm** Dinh-Điền, trong lúc mỗi một địa-điểm như thế trong Tỉnh mà được nâng lên loại-hạng trù-mật thì được gọi là **Khu** Trù-Mật (mỗi Tỉnh có nhiều Khu Trù Mật).

Kết-quả: kể từ **1960**, Chương-Trình “**Khu Trù-Mật**” ra đời. Theo Thông-Điệp của **Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa Ngô Đình Diệm** đọc tại Quốc-Hội ngày 3 tháng 10 năm **1960** thì “Trong số 19 khu trù-mật dự-trù cho năm 1960, 17 khu đã khánh-thành...”

Riêng các “**Khu Trù-Mật**” của đồng-bào **Ky-Tô-Giáo La-Mã**, do các linh-mục cai-quản thì tiến-triển nhanh và phát-đạt nhất, và còn tồn-tại lâu dài... .

VI

Ấp Chiến-Lược

Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền đã được thành-lập từ ngày 23-1-1957, trong lúc “**Ấp Chiến-Lược**” thì phải đợi đến năm 1962 (**8 năm sau** ngày TT **Ngô Đình Diệm** chấp-chánh) mới được chính-thức ra đời (như đã nêu trên).

Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền thì trực-thuộc Tổng-Thống, mà lại được nêu trước tiên, trên mọi cơ-quan chính-quyền (và các **Khu Dinh Điền** ở Tỉnh thì được tự-trị). Còn “**Ấp Chiến-Lược**” thì chỉ là một bộ-phận phụ-thuộc của Bộ Nội-Vụ (và chỉ có một Phòng tại Tòa Hành-Chánh Tỉnh) mà thôi.

Cho nên “**Ấp Chiến-Lược**” không có mặt, nên không đóng góp một chút “công-trạng” gì vào các thành-tựu được kể, và chỉ có, vào những năm đầu (1954-1960) của nền Đệ-Nhất Cộng-Hòa.

*

Vì cả 3 chương-trình đều có di-dân, và mỗi “**Ấp** (Chiến-Lược)” hay “**Địa-Điểm** (Dinh-Điền)” hay “**Khu** (Trù-Mật)” đều có hàng rào kẽm gai và hào hố bao quanh (mặc dù mức-độ, tầm-

vóc, và chủ-đích khác nhau), cho nên từ năm 1962 trở đi dân-chúng gọi chung là “**Áp Chiến-Lược**”.

Và sau 1975 thì “**Áp Chiến-Lược**” được một số người kẻ công (ma) trong việc “ngăn-chặn cộng-sản xâm-lăng”.

*

Thật ra, Tổng-Thống **Ngô Đình Diệm**, nhất là Cố-Vấn **Ngô Đình Nhu** dù là chính-thức công-bố vào năm 1962 nhưng đã âm-thầm bắt đầu khởi-công “**Áp Chiến-Lược**” từ cuối năm 1961, và xem nó là “**quốc-sách**” – công-cụ (biểu-tượng) chủ-chốt của **ý-thức-hệ** (chủ-nghĩa **Nhân Vị**) và uy-tín của chế-độ Nhà Ngô, mũi nhọn tác-động **cách-mạng chính-trị và văn-hóa**, mang lại một sự thay đổi chính-yếu cho bản-chất xã-hội **Miền Nam Việt-Nam**. Cố-Vấn **Ngô Đình Nhu** tuyên-bố từ nay chỉ chuyên đích-thân và trực-tiếp lo cho “**Áp Chiến-Lược**” mà thôi, đặt hết sự-nghiệp chính-trị vào chương-trình này.

Và khi trả lời Phóng Viên Báo *Toronto Globe and Mail*, hồi đầu năm 1963 và được in lại trong *Nguyệt San Gió Nam*, Ông **Nhu** đã xác định rõ ràng: “Tôi phải nói ngay rằng **Chủ Thuyết Nhân Vị của tôi**... . Hiện nay cái **học thuyết Nhân Vị mà tôi cổ võ** là một nền dân chủ đấu tranh trong đó tự do không phải là món quà của Ông Già Noel, nhưng mà là kết quả của một cuộc chinh phục bền bỉ và sáng suốt trong đời sống thực tế, không phải trong một khung cảnh lý tưởng mà trong những điều kiện địa lý chính trị đã được định sẵn. Chính cái quan niệm về tự do này đã khai mào cho toàn bộ chương trình ACL. Hệ thống **Áp Chiến Lược** này sẽ làm thay đổi cơ cấu chính trị thượng tầng của chính phủ hiện tại... .” (5-5-1963, tr.68)

Trong bức điện-văn gửi Bộ Ngoại-Giao Hoa-Kỳ vào ngày 19-9-1963, Đại-Sứ Mỹ Cabot Lodge đã kể: “Nhu nói thật nhiều, lập đi lập lại rằng ông ta đã sáng tạo ra các áp chiến lược, rằng ai cũng bảo, kể cả người Mỹ, rằng ông ta sẽ không làm nổi được đâu, song ông ta vẫn đã làm được” (Nguồn: *FRUS*, vol. IV, 129).

Mặc dù các tài-liệu của Phương Tây cho thấy là "**Áp Chiến Lược**" bắt nguồn từ Anh ở Mã Lai và Mỹ ở Phi Luật Tân, và cả Pháp ở Miền Bắc Việt-Nam, đồng-thời tài-liệu của Phương Đông cũng cho thấy là từ Triều Nguyễn của chính Việt-Nam (*Đại Nam Thực Lục* đã ghi: Tiều Phủ Sứ Nguyễn Tấn [1820-1871] đã áp-dụng kế-sách gom dân lập ấp phòng-thủ như thế từ năm 1863 trong việc đánh dẹp thành-công người Mọi Đá Vách ở Tỉnh Quảng-Ngãi), nhưng Ông Ngô Đình Nhu vẫn tự cho là, và tự-hào rằng mình đã sáng tạo ra nó.

Tuy nhiên, nỗ-lực một cách tuyệt-vọng của họ Ngô đã diễn ra trong một hoàn-cảnh ngày càng bất-lợi kể từ sau năm 1960. Trước hết, Đại-Tá (nay là Thiếu-Tướng) Edward G. Lansdale, người khách-tại-gia mà là bảo-trợ-viên vừa là tri-kỹ vừa là ân-nhân của TT Ngô Đình Diệm đã rời khỏi ông từ cuối năm 1956 rồi. Trước đó, phía Mỹ có 2 khuynh-hướng: bình-định bằng sức mạnh Quân-Sự, và bình-định bằng thể mạnh Kinh-Tế. Nhưng cả hai đều liên-quan đến An-Ninh: Quân-Sự để tái-lập An-Ninh, và An-Ninh để phát-triển Kinh-Tế. Lansdale thiên về kinh-tế (bảo-vệ cho dân an-cư lạc-nghiệp thì được lòng dân); Diệm cũng nhắm vào kinh-tế (kiểm-soát để dân không theo Cộng-Sản thì dân trung-thành với mình – cho nên từ năm 1957 đã đốt giai-đoạn, thực-thi chương-trình “**Dinh-Điền**”). Nhưng giữa Lansdale

và Diệm vẫn có một chút bất-đồng (ngoài cái tỷ-lệ phiếu bầu cho Diệm trong cuộc “Trung Cầu Dân Ý” mà Lansdale gợi ý là nên thấp hơn cho khả-tín hơn, nhưng Diệm không nghe), một chút mà là một trời một vực: cũng cùng một việc cải-tiến dân-sinh mà theo Lansdale thì việc đó làm cho dân quê thấy rằng Diệm yêu-quý dân quê, mà theo Diệm thì việc đó làm cho mọi người thấy rằng dân quê mang ơn Diệm nên tuân-phục Diệm. Lúc đó Mỹ cũng đã có hướng về phản-du-kích-chiến, bình-định nông-thôn, song le viện-trợ Hoa-Kỳ thì vẫn kèm theo đòi-hỏi chính-quyền Đệ-Nhất Cộng-Hòa thực-thi dân-chủ, điều mà Diệm & Nhu vẫn mãi chối-từ. Sau cùng, Tổng-Thống Ngô Đình Diệm và Cố-Vấn Ngô Đình Nhu quay qua nhờ sự cố-vấn của Sir Robert Thompson, Trưởng Phái-Bộ Anh BRIAM (British Advisory Mission) là người chủ-trương sử-dụng tim-óc thay cho bom-đạn, thế nhưng quan-niệm về tim+óc thì vẫn bất-đồng giữa hai bên. Ngoài ra, một mặt thì cộng-sản đã mạnh hơn, một mặt thì đồng-bào đã bất-mãn hơn, trong khi Đồng-Minh Hoa-Kỳ thì lạnh nhạt với Nhà Ngô hơn.

Tôi đã đến thăm ban ngày, cũng như ngang qua ban đêm, một số “Áp Chiến-Lược”, dọc theo quốc-lộ 14 tại Cao-Nguyên Trung-Phần, từ Tỉnh Darlac xuống Tỉnh Quảng-Đức.

Lý-thuyết, và cả nhìn thấy, thì thật khả-quan. Nhưng Dân Vệ Áp chặn xe xét người qua lại trước đường hơn là đề-phòng du-kích lên lút sau rào; và khi lúa chín, đáng lẽ sáng mai thì dân ra gặt, đêm nay dân phải ở lại trong Áp, cộng-sản ở ngoài tự-do gặt hót tay trên. Lính Quận chỉ có một đường đến Áp; cộng-sản đánh Áp thì hấn gài mìn, đào hố, đắp mô, tạo chướng-ngại-vật;

lính sợ phục-kích nên không hoặc chậm đến nơi; đến nơi thì sự đã rồi.

Cộng-sản quả thật có bị thiệt-hại, nhưng do các hoạt-động khác, nhất là chiến-dịch “**Tổ Cộng**”, chứ không phải do “Quốc-Sách **Áp Chiến-Lược**”, bởi lẽ giản-dị là rừng núi bao-la, ruộng rẫy menh-mông, cộng-sản lội suối băng đồng, chứ đâu chỉ có đi trên các đường dẫn đến **Áp** hay **Địa-Điểm** hay **Khu** nào đâu mà bảo là “quốc sách” (chiến-lược) ấy đã chặn đường tiến quân của họ từ bung vào thành, từ Bắc vào Nam. Hơn nữa, người dân vẫn phải ra ngoài (ruộng-đồng, rẫy-rừng) làm việc, dù là ban ngày, thì cũng vẫn bị cộng-sản tiếp-xúc, dò tin, móc nối, thu mua. Một khi cộng-sản đã quyết “nhỏ” một “chốt” nào thì họ lập hẳn sa-bàn, tập-dượt kỹ-luỡng, rồi dùng lực-lượng áp-đảo (người và vũ-khí), hễ đánh là thắng chớp-nhoáng, lính Quận không tiếp-ứng kịp, lương-thực vẫn bị cướp đi, súng-ông lấy được của ta ngày càng làm giàu cho kho vũ-khí của đối-phương.

Tóm lại, “**Áp Chiến-Lược**”, dù cho số lượng ít hơn Áp thật ngoài đời (**hàng vạn**), nhưng nếu thành-hình sớm hơn thì chúng cũng vẫn sẽ là một dây tiền-trạm, nếu không tự-vệ thì cũng là một **vành đai bảo-động**, bao quanh các Quận, góp phần không ít cho việc quốc-phòng. Còn “**Địa-Điểm Dinh Điền**” hay “**Khu Trù-Mật**” thì lại quá ít (**chỉ hơn một trăm**), mỗi một đơn-vị đứng riêng một góc, như một ốc-đảo, không đáp-ứng được nhu-cầu đề ra. Trong lúc đó, các Áp còn lại ngoài đời (**hàng vạn**) suốt 8 năm qua vẫn là **hành-lang giao-liên**, thông-tin, tiếp-tế, tuyển-mộ, ản-

náu, xuất-quân, để địch ngày càng mạnh hơn (họ đã có thể công-khai ra mắt **Mặt Trận Giải Phóng** từ năm 1960).

Đến khi Tổng-Thống **Ngô Đình Diệm**, nhất là Cố-Vấn **Ngô Đình Nhu**, từ giai-đoạn 2 và giai-đoạn 3 vào năm 1962 (**chỉ hơn một trăm** Dinh-Điền và Khu Trù-Mật) sức tỉnh mà quay trở xuống lại giai-đoạn 1, muốn dựng **cấp-tốc** một loạt 8,000 “**Áp Chiến-Lược**” cho năm 1962 và 12,000 Áp cho năm 1963, tổng-cộng 20,000 Áp (đáng lẽ có thể đã thực-hiện xong, nếu chịu thi-hành giai-đoạn 1 chậm nhất là từ năm 1957). Nhưng dù chỉ cốt có lượng hơn là có phẩm, mãi đến năm sau, cuối năm 1963 mà chỉ mới có hơn 7,000 Áp (hiện-diện ở trên hình-thức, trong đó chỉ có khoảng 1,500 Áp là đáng kể thôi), lúc đó thì đã muộn rồi, đã quá muộn rồi.

Trong cuộc họp của Ủy Ban Liên Bộ Đặc-Trách Áp Chiến-Lược vào ngày 12-4-1963, Cố-Vấn **Ngô Đình Nhu** đã nhận xét: “Tôi nhận thấy **việc tiếp viện cho các ACL bị VC tấn công không được thực hiện đúng mức và kịp thời**. Các tỉnh phải liên lạc thường xuyên bằng vô tuyến với các quận để thông báo tin tức cho nhau đề cao cảnh giác, đồng thời cấp quận cũng phải liên lạc luôn luôn với các ACL để hỏi biết tình hình, tin tức, và đốc xuất họ đề cao cảnh giác, nhất là về ban đêm và các ngày nghỉ lễ, chiều thứ bảy, ngày chủ nhật. Thường, tôi thấy các địa phương còn **thiếu ý thức cảnh giác**, nhất là trong những ngày nghỉ, vì vậy tôi yêu cầu các ông **tỉnh trưởng, quận trưởng phải cố gắng làm việc nhiều hơn** trong những ngày đó. Nếu cần nghỉ, thì nghỉ vào những ngày khác trong tuần, để tránh qui luật cố định mà địch có thể lợi dụng”.

Năm tháng trôi qua, vào ngày 6-9-1963 Cố-Vấn **Ngô Đình Nhu** lại triệu tập một cuộc họp của **Ủy ban liên bộ đặc trách áp**

chiến lược, với nhiều bộ trưởng, tướng lĩnh, do Nhu chủ tọa. Trong cuộc họp này, Nhu đã phiên-trách các tướng tá: “Sau mỗi lần VC tấn công một ấp chiến lược (ACL), tôi yêu cầu các Khu chiến thuật và cấp tỉnh, quận tổ chức hành quân trả đũa tức thời. Vấn đề này tôi đã đề cập nhiều lần nhưng chưa thấy các nơi tích cực thi hành. Nếu ta không hành quân trả đũa, thì đương nhiên ta khuyến khích địch tấn công mạnh các ACL. Tôi cũng nhận thấy bên quân đội không chú trọng nhiều tới việc yểm trợ công tác xây dựng ACL”.

Nguồn: “*Intra Ministry Committee for Strategic Hamlets*”, Douglas Pike Collection: Other Manuscripts, Texas Tech University.

<http://vietbao.vn/Phong-su/My-va-cuoc-dao-chinh-Diem-Nhu-Nhu-va-ap-chien-luoc/40003654/262/>

Quân-Đội mà không chú-trọng nhiều đến “**Ấp Chiến Lược**” thì “quốc sách” ấy hẫng đi về đâu?

(xem *Tham-Chiếu 5*)

LÊ XUÂN NHUÂN

*

Tham-Chiếu 1:

“... Chương Trình **Áp Chiến Lược** bị gián đoạn và sau đó bị hủy bỏ qua sắc luật SL.103/SL/CT, giải tán ủy ban đặc trách Áp Chiến Lược ở trung ương và vùng, do thủ tướng **Nguyễn Khánh** ký ngày **9 tháng 3-1964**. ...”

Nguồn: *Từ Điển Chiến Tranh Việt Nam*. Nguyễn Kỳ Phong. Garden Grove, CA: Nhà Sách **Tự Lực**, 2009 (trang 16).

“... **9.3.1964** - Giải tán Ủy-Ban đặc-trách **Áp Chiến Lược**, ở Trung-ương và Khu (SL.103/SL/CT) ”

Nguồn: *Hai Mươi Năm Qua*. Đoàn Thêm. Los Alamitos, CA: **Xuân Thu** (trang 383)

Trở lên [!\[\]\(d3fb9f94af8b26d1c844efa9a98805b0_img.jpg\)](#)

Tham-Chiếu 2:

LANSDALE, EDWARD

“Chuyên viên chống nội-loạn và du-kích-chiến. Giúp **Philippines** đánh tan quân cộng-sản **Huk**, dựng ghế nguyên-thủ cho Tổng-Thống **Magsaysay**, và từ năm **1954** qua giúp **Ngô Đình Diệm**. ...”

Nguồn: *Việt Nam Niên Biểu, Nhân Vật Chí*. Chính Đạo. Houston, Texas: **Văn Hóa**, 1997 (trang 195)

Lansdale, Edward Geary:

Được Tổng-Thống **Elpidio Quirino** của **Phi-Luật-Tân** đích-thân yêu-cầu sung vào Phái-Bộ Quân-Trợ Hoa-Kỳ tại **Phi-Luật-Tân** để giúp cơ-quan quân-báo của nước này đánh dẹp cộng-sản **Hukbalahap (Huks)**, vào lúc **Ramon Magsaysay** vừa được cử làm Bộ-Trưởng Quốc-Phòng, và **Lansdale** được chọn làm sĩ-quan liên-lạc với ông ta. Hai người trở thành bạn thân, cùng đi quan-sát chiến-trường. **Lansdale** giúp quân-lực **Phi** triển-khai hoạt-động tâm-lý-chiến, dân-vận, và phục-hoạt tù-binh **Huks**. Ông đã tạo-dựng cho **Magsaysay** sau đó trở thành “**vị tổng-thống tài-ba nhất**” của **Phi**. Vào năm **1953**, **Lansdale** được chọn là một trong các **tay tình-báo giỏi nhất** của **Hoa-Kỳ** để sung vào Phái-Bộ của thiết-tướng (gan lì như sắt thép) Mỹ **John W. O'Daniel** tại **Đông-Dương**, (trung-tướng mà tự xuống lon thiếu-tướng cho đúng thủ-tục ngoại-giao để làm) cố-vấn phản-du-kích-chiến cho binh-lực **Pháp** chống **Việt-Minh**. Năm **1954**, **Lansdale** được Tổng-Thống Mỹ **Dwight D. Eisenhower** đặc-phái trợ-giúp riêng cho Ông **Ngô Đình Diệm**, với tư-cách Chỉ-Huy-Trưởng “Phái-Bộ Quân-Sự **Sài-Gòn**” (SMM= **Saigon Military Mission**), mang danh quân-sự mà nằm ngoài Phái-Bộ Cố-Vấn Viện-Trợ Quân-Sự Mỹ (MAAG) tại **Việt-Nam**, hoạt-động tình-báo mà nằm ngoài cơ-cấu Tình-Báo CIA tại **Việt-Nam**, nhận lệnh và báo-cáo trực-tiếp lên Giám-Đốc Tình-Báo Trung-Uơng (CIA) **Allen Dulles** tại **Hoa-Kỳ**, cấp-tốc đáp nhờ chuyến thủy-phi-cơ đầu tiên nhân bay tuần-thám trên Biển Nam-Hải từ căn-cứ Không-Quân Clark, đến sân **Sài-Gòn** từ cuối tháng 5, trước khi Ông **Ngô Đình Diệm** từ **Pháp** về nước (vào ngày 25 tháng 6), bắt tay vào việc bằng cách cuộc bộ hoặc đi xích-lô (trong lúc lính quèn của **Pháp** thì dùng xe Jeep do **Mỹ** viện-trợ). Tại **Miền Bắc** **Lansdale** áp-dụng chiến-thuật tuyên-truyền đen; ngụy-tạo tài-liệu về tội ác của Việt-Cộng và Hoa-Cộng; phao tin có mấy sư-đoàn lính Tàu đã vượt biên-giới qua cướp-bóc và hiếp-dâm

dân ta; in các sách bói đứng tên các nhà chiêm-tinh và lý-số nổi tiếng ở Hà-thành tiên-đoán cộng-sản sẽ thảm-sát lương-dân và Miền Nam sẽ sớm phồn-vinh; đồn miêng là Việt-Minh sắp-sửa đổi tiền khiến đồng bạc “cụ Hồ” mất giá 50%; rỉ tai rằng “Đức Mẹ” đã đi vào Nam khiến số tín-đồ Ky-Tô-Giáo di-cư tăng 300%; dùng chí-nguyên-quân Phi phá-hoại máy-móc và hệ-thống giao-thông trước khi rút lui; tổ-chức các lực-lượng bán-quân-sự nằm vùng sau khi Việt-Minh đến tiếp-thu... . Tại Miền Nam Lansdale giúp loại Tướng Nguyễn Văn Hinh; huấn-luyện quân-đội; móc nối các lãnh-tụ giáo-phái Cao-Đài và Hòa-Hảo về với chính-quyền; cải-tuyển cựu lực-lượng Cao-Đài do Tướng Trình Minh Thế chỉ-huy để đánh dẹp Bình-Xuyên; đặt kế-hoạch cho cuộc Trưng-Cầu Dân-Ý truất-phế Bảo-Đại với mánh-lời “xanh bỏ giỏ, đỏ bỏ bì”; được TT Ngô Đình Diệm xem là người bạn Mỹ tín-cần nhất, mời vào ở chung, tâm-sự cả chuyện tình yêu nam-nữ của mình. Neil Sheehan viết rằng Đệ-Nhất Việt-Nam Cộng-Hòa của Diệm là do Lansdale dựng nên... . Năm 1963, trong bộ tham-mưu của Tổng-Thống Mỹ Kennedy, Lansdale chống lại mưu-toan lật đổ TT Diệm nên bị mất chức.

Nguồn: Edward Geary Lansdale. 1991. *In the Midst of Wars*. New York: Fordham University Press.

http://www.ask.com/wiki/Edward_Lansdale

<http://www.statecraft.org/chapter8.html>

<http://www.historynet.com/ed-lansdales-black-warfare-in-1950s-vietnam.htm>

Trở lên ▲

Tham-chiếu 3:

Theo Ông ĐOÀN THÊM

(Cựu Phụ-Tá Đồng-Lý Văn-Phòng Phủ Tổng-Thống Đệ-Nhất Cộng-Hoà):

“3-2-**1962**.- Thiết lập Ủy-ban Trung-ương đặc-trách **Áp Chiến-lược**. Ủy-ban họp mỗi tuần một lần, do Cố Vấn **Ngô-đình-Nhu** chủ tọa, gồm đa-số các Bộ-trưởng và cao-cấp quân-dân-chính (SL 11/TTP)”

*Nguồn: Hai Mươi Năm Qua - Việc từng ngày (1945-1964).
Đoàn Thêm. Houston, Texas: Xuân Thu, 1965 (trang 314)*

Theo nhà văn CHÍNH ĐẠO

(Tiến-Sĩ Vũ Ngự Chiêu):

“3/2/**1962**:

*Saigon: **Diệm** ký nghị định số 11/TTP, tuyên bố quốc sách **Áp Chiến Lược**, và thành lập Ủy Ban Liên Bộ đặc trách Áp Chiến Lược...”

*Nguồn: Việt Nam Niên Biểu 1939-1975 - Tập I-C: 1955-1963.
Chính Đạo. Houston, Texas: Văn Hóa, 2000 (trang 241)*

Theo Tiến-Sĩ **NGUYỄN ĐÌNH TUYẾN**

(Cựu giáo-sư Đại-Học Vạn Hạnh và Đà Lạt):

‘Ngày 22 tháng 3 năm **1962**

Hơn 4,000 **Áp Chiến Lược** được chính phủ **Ngô Đình Diệm** công bố thành lập ở **Miền Nam Việt Nam**. Các ấp chiến lược này được tổ chức theo kiểu mẫu của các làng chống Cộng bên **Mã Lai** đã giúp **Mã Lai** thanh toán hiểm họa đỏ...”

Nguồn: Những Biến Cố Lớn trong 30 Năm Chiến Tranh tại Việt Nam 1945-1975. Nguyễn Đình Tuyến. Houston, Texas: Đại Học Đông Nam, 1995 (trang 63)

*Ý-Kiến: Tổng-Thống Ngô Đình Diệm (và Cố-Vấn Ngô Đình Nhu) cầm quyền từ 7-7-1954 đến 1-11-1963 (là hơn **9 năm**), mà mãi đến năm **1962** (tức là **8 năm sau** – cũng là **2 năm** sau khi đã bước vào thời-kỳ suy-thoái rõ-rệt của chế-độ từ năm **1960** rồi), mới chịu đem cái "bửu bối" **Áp Chiến-Lược** ra mà thi-hành, thì làm sao mà bảo là **Áp Chiến-Lược** đã vô-hiệu-hóa được hoạt-động của cộng-sản tại Miền Nam Việt Nam?*

Trở lên [!\[\]\(cbe2492b119e39e02a1dab2af4a4b296_img.jpg\)](#)

Tham-chiếu 4:

Theo Ông NGUYỄN HỮU HANH

(Cựu Cố-Vấn Kinh-Tế, Tài-Chánh của Tổng-Thống Ngô Đình Diệm;

Cựu Tổng-Giám-Đốc Ngân-Hàng Quốc-Gia Việt-Nam [1955-1962]):

... Ông (Ngô Đình Diệm) làm việc rất nhiều, cả ngày lẫn đêm, bởi ông chẳng có trò giải trí nào, không chơi môn thể thao nào, không có món tiêu khiển bất cứ kiểu nào. Môn giải trí duy nhất của ông là đi thanh tra các dự án xây dựng mới, các vùng kinh tế mới, các khu định cư mới, những gì mà ông tin rằng ông đã làm vì quyền lợi dân chúng. Bởi vì ông rất nôn nóng nhìn thấy những việc này tiến triển nhanh chóng, nên **những viên chức có trách nhiệm thường gian lận và nói dối ông**. Một ngày nọ, khi tôi đi thăm vùng đồng bằng sông **Cửu Long**, dân chúng trong vùng đã chỉ tôi xem những cái cây mới mà viên tỉnh trưởng bắt họ trồng trong một dự án tái định cư để ông Diệm đi thanh sát. Theo lời đề nghị của các bộ lão địa phương, người tài xế của tôi đã nhổ thử một cây lên cho tôi xem: đó là một cành cây mới cắt được cắm xuống đất ướm! Ở nông thôn người ta biết tôi rất gần gũi với Tổng thống và tôi dám nói sự thật với ông, vì vậy họ không ngần ngại tiết lộ các trò gian lận và những cuộc trình diễn dỏm của đám tỉnh trưởng và quận trưởng.

Một lần khác tôi tới thăm một vùng kinh tế mới gần **Mỹ Tho**; tôi nhìn thấy một dãy hàng cây ăn quả dọc lộ có vẻ như sắp chết héo. Tôi dừng xe lại, bước tới coi. Một người nông dân tiến

tới phía tôi và hỏi nhỏ tôi có muốn coi mấy cây hay không. Anh ta nhổ lên một cây và đưa cho tôi: đó là một cái cành được cắt khỏi cây và cắm xuống đất. Anh ta lập tức biến mất, rõ ràng sợ bị nhìn thấy nói chuyện với người lạ. Sau này tôi được biết là những việc như vậy xảy ra rất thường xuyên, bởi vì các viên tỉnh trưởng và quận trưởng đều muốn tỏ cho **Diệm** thấy là họ đã mở mang các dự án mới một cách mau chóng, họ muốn được ông **Diệm** đánh giá cao, muốn “ghi điểm”, và thăng chức. Tôi nghe nói một lần ông đến thăm một **dinh điền** mới với một ông trung tá, trách nhiệm về **dinh điền** này, ông cầm lên xem một cành cây có trái; bỗng nhiên cành cây rơi xuống đất, ông biết là cành cây mới được cắm. Ông quay lại nhìn ông trung tá, mặt ông đỏ bừng; ông hét lên, ông cầm cây ba ton của ông, đánh vào người ông trung tá. Ông này quì xuống lạy xin tha tội, mặt tái mét và nước mắt rung rung; vài ngày sau ông trung tá bị cách chức và đày đi nước độc.

*(Trích từ cuốn hồi-ký “**Brushing the World Famous**” (“**Làm việc với các nhân vật danh tiếng thế giới**”))*

Theo cựu Đại-Tướng **CAO VĂN VIÊN**

*(qua bài viết của Ông **Lâm Lễ Trinh**):*

LLT: Trong hồi ký “*Vietnam. Histoire secrète d'une victoire perdue*” (nxb Perrin, Paris, 1986), giám đốc CIA William Colby xác nhận kế hoạch Ấp Chiến Lược, Strategic Hamlets... . Đúng như vậy không?

CVV: Kế hoạch Ấp Chiến Lược là một việc phải làm để tách CS ra khỏi nhân dân, tách cá khỏi nước, như đã từng thí nghiệm tốt ở Mã Lai với tướng Robert Thompson. **Tại VN, có những sơ sót trong việc thi hành bởi một số tỉnh trưởng dãn cảnh, để lấy điểm với thượng cấp.**

(Trích từ “**MẠN ĐÀM VỚI ĐẠI TƯỚNG CAO VĂN VIÊN**” của *Lâm Lễ Trinh*, ngày 27.1.2006)

Theo Ông **DUƠNG HIẾU NGHĨA**

(Cựu đại-tá - Trong lần diện-kiến Tổng-Thống *Ngô Đình Diệm* vào đầu tháng 11-1960 trước khi được bổ đi làm Quận-Trưởng Quận *Bình-Minh* thuộc Tỉnh *Vĩnh-Long*):

“... Tôi quyết định phải lợi dụng cơ hội duy nhất và hiếm có này để thẳng thắn và vắn tắt trình bày những nhận xét của cá nhân tôi về mặt chánh trị, kinh tế, và **những điểm bất lợi cho cả chánh phủ lẫn nông dân ở địa phương, đang tạo hậu quả tai hại là sự thất nhon tâm, vì người dân gặp quá nhiều phiền phức, mất niềm tin vào chánh quyền.** Tôi nói:

“Thưa Tổng Thống, **các Khu Trù Mật thật sự không có trù mật chút nào.** Về phương diện vật chất, **người nông dân bị mất đất mất ruộng, đôi khi còn mất cả mùa màng vì phải phá đi sạch sẽ kể cả mồ mả của tổ tiên,** cho công tác xây cất Khu Trù Mật, mà **không bao giờ được bồi thường thiệt hại.** Người dân địa phương còn **phải đóng góp công sức và thì giờ** vào công tác, mà **không bao giờ được trả thù lao** (coi như làm xâu). Có trù mật

thiệt, nhưng chỉ có trù mật một buổi, vào ngày Tổng Thống xuống khánh thành mà thôi. Trước cả ngàn người dân quê từ các nơi trong tỉnh được huy động về để biến khu đất hoang thành Khu Trù Mật, bằng cách bứng đủ mọi loại cây ăn trái đem về trồng, trang trí, để Tổng Thống và phái đoàn thưởng thức. Có nhiều cây dừa, cau, mới trồng chỉ có một ngày mà đã lên cao hơn 10 thước, đầy trái... Có nhiều cây bưởi “năm roi” của miền Tây mới trồng có một ngày mà có đầy những trái bưởi ngọt “Biên Hòa” vàng ánh, không phải ghép cành mà là ghép trái! Cũng vậy, cam quýt trái mùa nhờ kỹ thuật cao “gắn trái ngoài chợ vào”, nên vẫn có trái đỏ cây, đầy vườn, đầy khu... Khu phố chợ vừa mới xây cất xong mấy hôm trước, hôm qua còn tạm dùng làm chỗ ngủ cho dân công mà hôm nay có đầy đủ các hiệu chạp phô, tiệm thuốc tây, tiệm thuốc bắc, quán cơm, tiệm cà phê, phòng mạch bác sĩ v.v... từ quận tỉnh mới dọn vào. Ngoài nhà lồng chợ, thì cảnh buôn bán tấp nập. Nhà bảo sanh mới hôm qua còn là phòng họp của ban điều hành buổi lễ khánh thành, mà hôm nay đã có vài người mẹ nằm sanh (không biết từ đâu được đưa đến), giường nệm trắng tinh, thơm tất...

Mới nhìn qua thì thật là trù mật, nhưng khi Tổng Thống và phái đoàn ra về rồi, thì dân và hàng hóa đâu lại về đó. Vài ngày sau, hoang tàn trở lại với hoang tàn. Cây không trái, lá lìa cành,... cả một màu vàng héo, không còn thấy có một sinh khí nào ở cái khu mà vừa mấy ngày trước đây Tổng Thống và phái đoàn chánh phủ, ngoại giao đoàn... thấy là quá trù mật... Nếu Tổng Thống thật sự muốn thấy cảnh hoang vu vắng vẻ này, thì xin Tổng Thống bắt thân đi viếng thử bất cứ Khu Trù Mật nào mà Tổng Thống vừa đến khánh thành một hai ngày trước đó.

“Tôi cũng trình bày luôn với Tổng Thống vấn đề an ninh của **Khu Trù Mật**. Từ ngày khởi công thành lập cho tới ngày khánh thành (và sau đó về lâu về dài an ninh cho một khu đất bỏ hoang) là **cả một gánh nặng phí phạm cho lực lượng địa phương**. Chính phủ **không tranh thủ được nhân tâm của người dân**, mà còn phải **bị thất nhân tâm hoàn toàn**. Người dân quê càng ngày càng xa chánh quyền, như thế thật là không có lợi cho nỗ lực chống cộng....

“... Qua mẩu chuyện nhỏ này, cá nhân tôi thấy Tổng Thống **Ngô đình Diệm** có chịu khó nghe và tìm hiểu tình hình, nhưng lúc nào Tổng Thống cũng có vẻ như **bị bung bít**, (nghe thì không nghe được sự thật, thấy thì chỉ thấy toàn là những cảnh được thuộc cấp dàn dựng) lại còn được **những người ở chung quanh Tổng Thống cố tình sơn phết cho ông một lớp sơn phong kiến và quan liêu** (mà ở bản thân Tổng Thống tôi không thấy có), **rất là tai hại** cho người lãnh đạo lúc bấy giờ. Dĩ nhiên, cũng rất có hại cho đất nước nữa. Và tôi nghĩ đó cũng là **một trong nhiều nguyên nhân gây ra cái chết cho Tổng Thống** vào ngày 2 tháng 11 năm 1963....”

*(Trích từ bài viết “**VỀ CÁI CHẾT CỦA TỔNG THỐNG NGÔ ĐÌNH DIỆM**” của Ông **Dương Hiếu Nghĩa** - Saturday, July 19, 2008 12:33 AM)*

AP CHIEN-LUOC

“**In 1961 the rapid increase of insurgency in the South Vietnamese countryside** led President John F. Kennedy's

administration to decide to increase United States support for the Diem regime. Some \$US65 million in military equipment and \$US136 million in economic aid were delivered that year, and by December 3,200 United States military personnel were in Vietnam. The United States Military Assistance Command, Vietnam (MACV) was formed under the command of General Paul D. Harkins in February 1962. The cornerstone of the counterinsurgency effort was the strategic hamlet program, which called for the consolidation of 14,000 villages of South Vietnam into 11,000 secure hamlets, each with its own houses, schools, wells, and watchtowers. The hamlets were intended to isolate guerrillas from the villages, their source of supplies and information, or, in Maoist terminology, to separate the fish from the sea in which they swim. The program had its problems, however, aside from the frequent attacks on the hamlets by guerrilla units. The self-defense units for the hamlets were often poorly trained, and support from the Army of the Republic of Vietnam (ARVN) was inadequate. Corruption, favoritism, and the resentment of a growing number of peasants who were forcibly being forced to resettle plagued the program. It was estimated that of the 8,000 hamlets established, only 1,500 were viable.”

Đại Ý:

“Trong năm 1961, cường-độ dấy loạn ở vùng nông-thôn Miền Nam Việt-Nam gia-tăng nhanh chóng đã khiến chính-quyền của Tổng-Thống John K. Kennedy quyết-định gia-tăng yểm-trợ của Hoa Kỳ cho chế-độ Diệm. Khoảng 65 triệu Mỹ-kim quân-dụng và 136 triệu Mỹ-kim kinh-viện đã được chuyển-giao trong năm ấy, và vào tháng chạp thì đã có 3.200 nhân-viên

quân-sự tại Việt Nam. Bộ Tư-Lệnh Quân-Trợ Hoa-Kỳ được thành-lập (MAC-V) dưới quyền của Tướng **Paul D. Harkins** vào tháng 2 năm **1962**. Then chốt của nỗ-lực chống khuynh-đảo là **Chương Trình Ấp Chiến Lược**, ra đời để củng-cố 14,000 làng xã Nam Việt-Nam thành 11,000 ấp kiên-cố, trong mỗi ấp đều có nhà cửa, trường học, giếng nước, và tháp canh. Mục-đích của các ấp này là tách rời du-kích ra khỏi các làng, tức nguồn cung-cấp tiếp-tế và tin-tức, hoặc, nói theo ngôn-ngữ của **Mao Trạch Đông**, là **tách cá ra khỏi nước**. Tuy nhiên, chương-trình này đã vấp **nhều khuyết-điểm**, chưa kể các đơn-vị **du-kích vẫn tấn-công vào ấp thường-xuyên**. Các bộ-phận **tự-vệ trong ấp thường** thì không được huấn-luyện chu-đáo, và sự tiếp-viện từ **Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa** thì không thỏa-đáng. Tệ-nạn **tham-những, bè-phái, và lòng oán-hận của dân quê** ngày càng gia-tăng, vì họ **bị buộc phải rời bỏ xóm làng cũ**, đã gây tổn-hại cho chương-trình. Người ta ước-tính là trong số **8,000** ấp đã được dựng lên, chỉ có **1,500** ấp là có thể đứng vững được.”

Nguồn: “*The Fall of Ngo Dinh Diem*” -
<http://countrystudies.us/vietnam/27.htm>

Trở lên ▲

Nguồn:

http://en.wikipedia.org/wiki/Strategic_Hamlet_Program

<http://www.spartacus.schoolnet.co.uk/VNstrategic.htm>

<http://www.mtholyoke.edu/acad/intrel/pentagon2/pent4.htm>

<http://www.answers.com/topic/strategic-hamlets>

<http://www.history.com/this-day-in-history/saigon-announces-success-of-strategic-hamlet-program>

<http://timelines.com/1961/strategic-hamlet-program>

http://www.associatedcontent.com/article/613667/failure_of_the_strategic_hamlet_program.html?cat=37